

Ngày 30/06/2025	800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.3%	0%	-27.3%

	Q2/25	
ROE	18.8%	+/- YoY ▲ 6.0%

	Q2/25		
DT thuần	9.13	QoQ	YoY
		▼ 2.97 ▼ 24.6%	▲ 4.61 ▲ 102%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	21.2	YoY
		▲ 11.5 ▲ 118%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	0.35	QoQ	YoY
		▲ 2.63 ▲ 115%	▲ 2.79 ▲ 114%
	tỷ VNĐ		

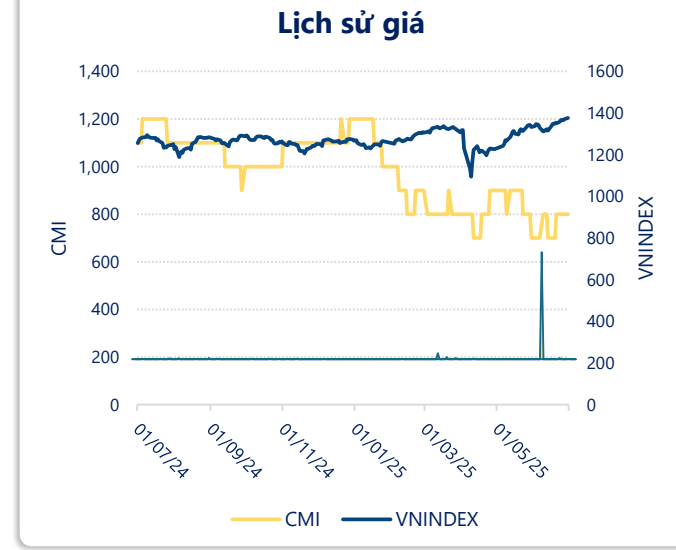
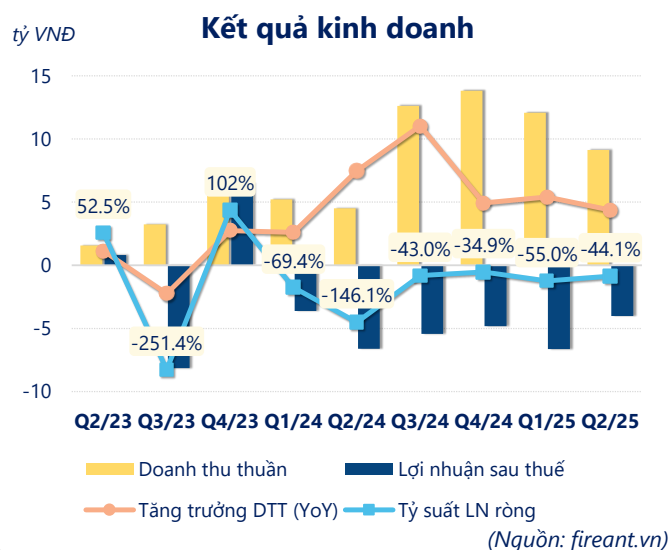
	6T 2025	
LN gộp	-1.93	YoY
		▼ 0.59 ▼ 44.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-2.28	QoQ	YoY
		▲ 2.62 ▲ 53.4%	▲ 2.57 ▲ 52.9%
	tỷ VNĐ		

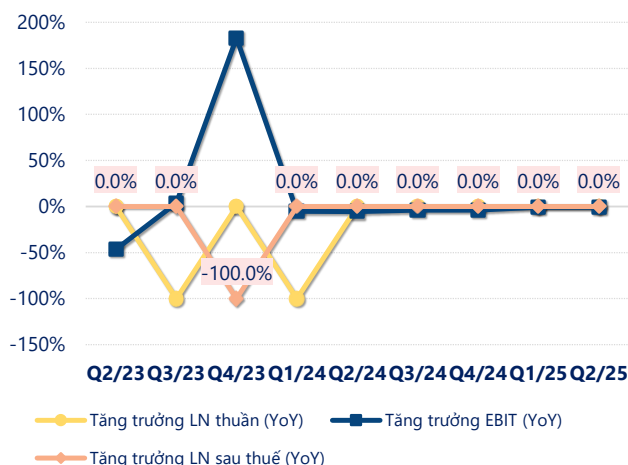
	6T 2025	
LN thuần	-7.18	YoY
		▼ 0.46 ▼ 6.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-4.02	QoQ	YoY
		▲ 2.62 ▲ 39.4%	▲ 2.58 ▲ 39.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-10.7	YoY
		▼ 0.50 ▼ 4.3%
	tỷ VNĐ	

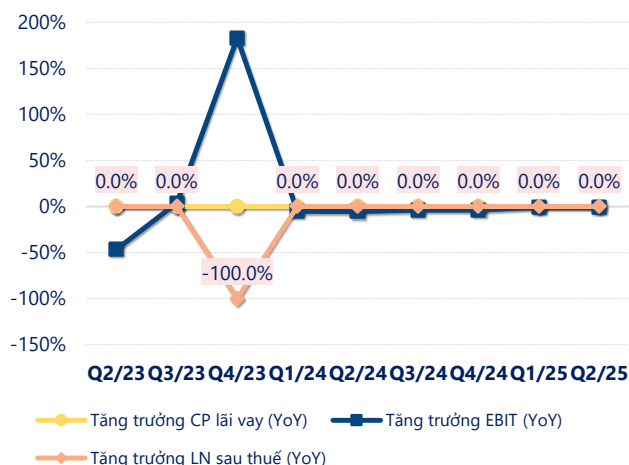


Tăng trưởng lợi nhuận



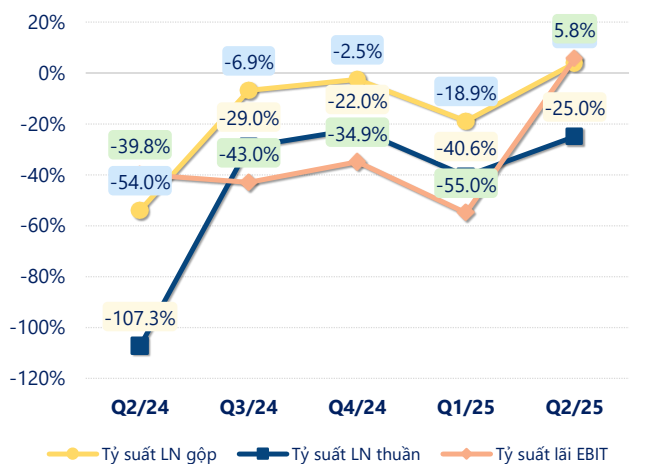
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



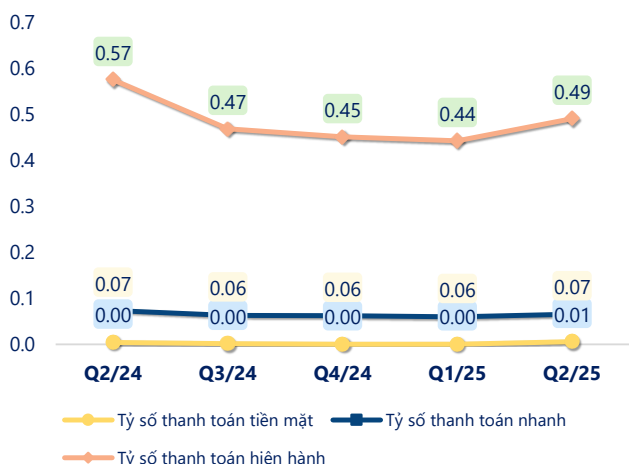
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



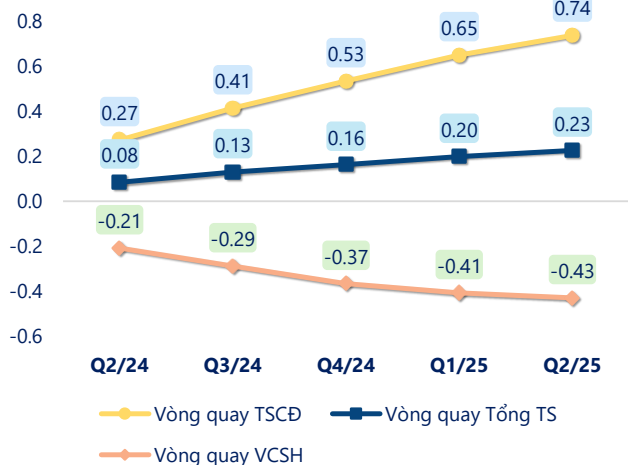
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



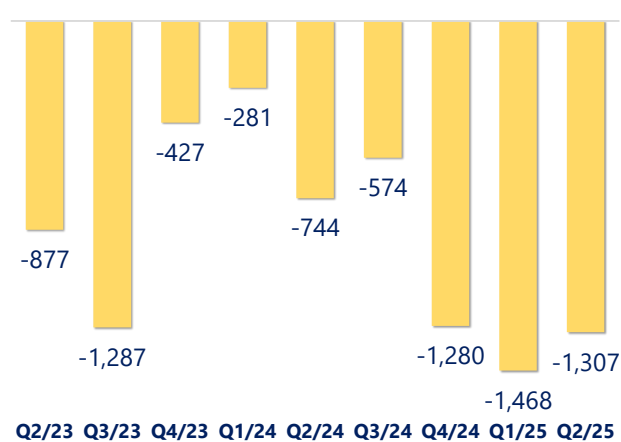
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	9.13	4.52	102%	21.2	9.74	118%
Giá vốn hàng bán	8.77	6.95	26.2%	23.1	11.1	109%
Lợi nhuận gộp	0.35	-2.44	114%	-1.93	-1.34	-44.0%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.31	-100.0%	0.00	0.34	-99.4%
Chi phí TC	2.30	2.39	-3.9%	4.64	5.07	-8.5%
Chi phí lãi vay	4.55	4.80	-5.3%	4.55	4.80	-5.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.16	0.14	13.6%	0.27	0.31	-11.9%
Chi phí QLDN	0.18	0.19	-5.6%	0.34	0.34	-0.1%
LN thuần từ HĐKD	-2.28	-4.85	52.9%	-7.18	-6.72	-6.9%
Lợi nhuận khác	-1.74	-1.75	0.6%	-3.48	-3.50	0.7%
LN trước thuế	-4.02	-6.60	39.1%	-10.7	-10.2	-4.3%
Lợi nhuận sau thuế	-4.02	-6.60	39.1%	-10.7	-10.2	-4.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-4.02	-6.60	39.1%	-10.7	-10.2	-4.3%

(Nguồn: fireant.vn)

